UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72 /2023/QĐ-UBND	*Bình Định, ngày 13 tháng 11năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 01 tháng 7 năm 2019;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng;

Thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 12/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác tuyên truyền, định hướng hoạt động truyền thông, báo chí phục vụ nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; kịp thời chấn chỉnh và xử lý các vi phạm trong hoạt động báo chí, truyền thông;

Thực hiện Chỉ thị số 22/CT-BTTTT ngày 26/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về tăng cường công tác phòng ngừa, chống vi phạm pháp luật và tội phạm trên Internet;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số số 76/TTr-STTTT ngày 07 tháng 11 năm 2023 (kèm theo Báo cáo thẩm định số 364/BC-STP ngày 22/9/2023 của Sở Tư pháp .

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng *11* năm 2023

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ TT&TT (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- TT Tỉnh uỷ; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Các Sở: Tư pháp, Văn hoá và Thể thao;
- Công an tỉnh;
- Hội nhà báo tỉnh;
- Báo BĐ, Đài PTTH BĐ;
- PVP VX;
- Lưu: VT, K9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lâm Hải Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Phối hợp theo dõi, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng trên địa bàn tỉnh Bình Định

(Kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, phương thức, trách nhiệm phối hợp của cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc phối hợp theo dõi, phát hiện, xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng có liên quan đến tỉnh Bình Định, và các thông tin xấu, độc trên không gian mạng được các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và các tỉnh yêu cầu phối hợp xử lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Thông tin trên mạng là thông tin được lưu trữ, truyền đưa, thu thập và xử lý thông qua mạng.

2. Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

3. Thông tin xấu, độc là thông tin sai sự thật, thông tin bịa đặt, thông tin chưa được kiểm chứng vi phạm quy định tại:

a) Điều 9, Luật Báo chí năm 2016;

b) Khoản 1, Điều 8, Luật An ninh mạng năm 2018;

c) Điều 5, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp, xử lý

1. Công tác phối hợp, theo dõi, phát hiện, xử lý thông tin xấu độc trên không gian mạng được thực hiện trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; tuân thủ sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp trên và quy định của pháp luật.

2. Việc theo dõi, tiếp nhận, kiểm chứng, định hướng, xử lý thông tin xấu độc trên không gian mạng phải kịp thời, chính xác; đảm bảo sự thống nhất, chặt chẽ, không cản trở sự tự do báo chí, tự do ngôn luận.

3. Bảo đảm sự nhất quán, kịp thời, khách quan, phát huy tính chủ động và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh.

4. Bảo đảm bí mật thông tin theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước.

Chương II

NỘI DUNG, PHƯƠNG THỨC VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng nội dung tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin trên không gian mạng đến các tổ chức, cá nhân; tổ chức tuyên truyền, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch trên không gian mạng.

2. Rà soát, theo dõi nhằm phát hiện kịp thời những thông tin xấu độc đăng tải trên không gian mạng.

3. Kiểm tra, xác minh và thẩm định nội dung thông tin xấu độc trên không gian mạng.

4. Xử lý hành vi đăng tải thông tin xấu độc trên không gian mạng.

5. Cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí về kết quả xử lý hành vi đăng tải thông tin xấu độc trên không gian mạng để tuyên truyền và kết hợp tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin trên không gian mạng đến tổ chức, cá nhân.

Điều 6. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản, email, điện thoại, nhắn tin, băng ghi âm, ghi hình và các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật

và có sự thống nhất của các bên.

2. Tổ chức họp các Sở, ban, ngành, cơ quan liên quan để thảo luận, thống nhất đề ra phương án xử lý.

3. Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành.

4. Tổ chức hội nghị đánh giá việc thực hiện Quy chế.

Điều 7. Tiếp nhận, trao đổi và cung cấp thông tin

1. Tiếp nhận thông tin

Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp đường dây nóng, địa chỉ email để tiếp nhận thông tin của các tổ chức, cá nhân phản ánh về lợi dụng không gian mạng thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Trao đổi và cung cấp thông tin

a) Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao; các tổ chức, cá nhân có liên quan khi phát hiện hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật trên không gian mạng cần chủ động sử dụng ngay các biện pháp ngăn chặn trong khả năng và quyền hạn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; đồng thời cung cấp thông tin cho Sở Thông tin và Truyền thông để tiến hành rà soát, kiểm tra, xác minh thông tin và có phương hướng, biện pháp xử lý kịp thời.

b) Trong trường hợp Sở Thông tin và Truyền thông cần xác minh, làm rõ hành vi vi phạm pháp luật, các tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp, cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo quy định của pháp luật.

c) Khi phát hiện vi phạm về nội dung thông tin trên báo chí, trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các cơ quan, tổ chức, cá nhân chủ động thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông để kịp thời phối hợp thanh tra, kiểm tra và xử lý theo quy định.

d) Đối với những nội dung thông tin xấu, độc trên không gian mạng cần phải tiếp tục điều tra, làm rõ theo quy định của pháp luật hình sự thì chuyển cơ quan Công an thực hiện theo trình tự của pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì tổ chức theo dõi, phối hợp theo dõi, tiếp nhận và tổng hợp các thông tin xấu, độc do các cơ quan, tổ chức, cá nhân gửi đến Sở để tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các biện pháp xử lý. Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện Quy chế này theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Công an tỉnh và các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, Uỷ ban nhân dân các cấp chủ động, kịp thời thực hiện công tác thông tin tuyên truyền, phản bác các luận điệu xuyên tạc, vu khống lãnh đạo Đảng, Nhà nước trên không gian mạng; kiên quyết xử lý hoặc đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật.

c) Áp dụng các biện pháp, giải pháp kỹ thuật cần thiết về viễn thông và công nghệ thông tin hoặc chỉ đạo cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện các biện pháp nghiệp vụ, kỹ thuật nhằm ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật.

d) Thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra khi phát hiện hoặc tiếp nhận thông tin xấu độc trên địa bàn, xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm theo thẩm quyền hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan xử lý theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Khi phát hiện có dấu hiệu tội phạm tiến hành chuyển sang cơ quan Công an theo quy định của pháp luật.

đ) Nghiên cứu, xây dựng và tổ chức triển khai, khai thác các hệ thống tiếp nhận, kiểm soát thông tin xấu, độc do các cơ quan chức năng chuyển giao, các tổ chức, cá nhân gửi tới; xây dựng, triển khai sử dụng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm theo dõi, giám sát thông tin trên không gian mạng.

e) Hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương cung cấp thông tin cho báo chí; xử lý thông tin trên không gian mạng theo quy định của pháp luật; tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng nhận diện, phòng ngừa, ngăn chặn thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

g) Là đầu mối kiến nghị, đề xuất Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo để gỡ bỏ thông tin có nội dung vi phạm pháp luật, thông tin xấu, độc trên không gian mạng làm ảnh hưởng đến tỉnh.

h) Quyết định trưng cầu giám định, làm thủ tục trình cơ quan có thẩm quyền thành lập Hội đồng giám định về lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

i) Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú trên địa bàn tỉnh kịp thời cung cấp thông tin chính thống nhằm định hướng dư luận và phản bác các thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

a) Chủ trì chỉ đạo, định hướng nội dung thông tin tuyên truyền, nội dung đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thù địch; định hướng dư luận xã hội đối với các sự kiện chính trị - xã hội, các vụ việc phức tạp, nhạy cảm… được dư luận xã

hội quan tâm.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan liên quan đánh giá, thẩm định và đề xuất hướng xử lý các hành vi đăng tải thông tin có nội dung xấu, độc trên không gian mạng.

3. Công an tỉnh

a) Tổ chức nắm tình hình, chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động sử dụng không gian mạng xâm phạm chủ quyền, lợi ích, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội và phòng, chống tội phạm mạng; tiếp nhận điều tra, xác minh, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng theo chức năng, nhiệm vụ.

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát, xử lý đối với các tổ chức, cá nhân lợi dụng không gian mạng nhằm mục đích cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin xấu, độc, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

c) Có trách nhiệm phối hợp cử người tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Hội Nhà báo tỉnh

a) Quán triệt đầy đủ hội viên chấp hành nghiêm Quy định về đạo đức nghề nghiệp của Người làm báo Việt Nam, Quy tắc sử dụng mạng xã hội của Người làm báo Việt Nam đến các Chi hội và hội viên do Hội Nhà báo tỉnh quản lý.

b) Chủ động phối hợp theo dõi, tiếp nhận, kiểm tra, xác minh và tham gia thẩm định, xử lý các thông tin xấu, độc trên mạng. Tổ chức thực hiện các nội dung phối hợp theo đề nghị của cơ quan chủ trì và đề xuất hướng xử lý các thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

c) Xử lý nghiêm đối với trường hợp hội viên phát tán thông tin xấu, độc trên môi trường mạng, vi phạm các quy định về đạo đức người làm báo Việt Nam.

5. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định

a) Tăng cường thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong lĩnh vực thông tin và truyền thông; các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng thông tin trên không gian mạng đến tổ chức, cá nhân; tích cực tuyên truyền để đấu tranh, phản bác các luận điệu, thông tin xấu, độc trên không gian mạng của các thế lực thù địch.

b) Phối hợp theo dõi, tiếp nhận, kiểm tra, xác minh, tham gia thẩm định khi có văn bản đề nghị của cơ quan nhà nước và đề xuất hướng xử lý thông tin xấu, độc trên không gian mạng.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội

Chủ động theo dõi, phát hiện, tổng hợp tiếp nhận phản ánh thông tin từ các Tổ chức thành viên về các thông tin xấu, độc liên quan đến tổ chức mình để kiến nghị, phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý.

Phối hợp, chỉ đạo các Tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền cho các thành viên của mình trên cơ sở nội dung, tài liệu do Sở Thông tin và Truyền thông biên soạn, cung cấp.

7. Các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị; Uỷ ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Uỷ ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Định.

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân khi sử dụng Internet và mạng xã hội; kỹ năng nhận diện, xử lý thông tin xấu, độc. Quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng Internet và mạng xã hội của cán bộ, công chức, viên chức để kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp lan truyền, chia sẻ, bình luận thông tin có nội dung xấu, độc, xuyên tạc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, công tác quản lý, điều hành của tỉnh, lộ lọt bí mật Nhà nước, trái với thuần phong mỹ tục, chuẩn mực đạo đức xã hội.

b) Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình, tổ chức kiểm tra, xác minh thông tin trên không gian mạng phản ánh những vấn đề phức tạp, tiêu cực, bức xúc trong dư luận liên quan đến cơ quan, tổ chức, đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương, địa bàn quản lý để chủ động xử lý dứt điểm theo thẩm quyền nhằm tránh tình trạng các vụ việc phức tạp, bức xúc kéo dài, tạo điều kiện cho đối tượng xấu lợi dụng xuyên tạc tình hình, cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin xấu, độc gây hoang mang trong Nhân dân; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông kết quả giải quyết.

Đối với những thông tin xấu, độc trên không gian mạng không thuộc phạm vi xử lý hoặc vượt thẩm quyền xử lý của cơ quan, đơn vị, địa phương, khi phát hiện phải thông báo kịp thời cho Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan để xử lý.

c) Có trách nhiệm phối hợp cử người tham gia đoàn thanh tra, kiểm tra theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông

d) Tổ chức, thực hiện tốt công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo đúng quy định; tăng cường chất lượng cung cấp thông tin trên các cổng/trang thông tin điện tử/bản tin, chủ động phòng ngừa nguy cơ khủng hoảng

truyền thông.

đ) Tổ chức quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng mạng, cổng/trang thông tin điện tử/bản tin và các hệ thống thông tin của cơ quan; kết hợp thực thi đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin nhằm ngăn chặn việc xâm nhập trái phép, can thiệp và lợi dụng các ứng dụng công nghệ thông tin để cung cấp, chia sẻ, phát tán thông tin xấu, độc.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Chế độ thông tin báo cáo

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương khi phát hiện những thông tin xấu độc trên không gian mạng có liên quan đến cơ quan, đơn vị, địa phương mình cần chủ động tổ chức xác minh, xử lý và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông).

2. Định kỳ hàng năm vào ngày 10 tháng 12 hoặc đột xuất, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác phối hợp báo cáo việc triển khai thực hiện quy chế phối hợp, đề xuất các giải pháp thực hiện nhiệm vụ phối hợp trong thời gian tới qua Sở Thông tin và Truyền thông.

3. Định kỳ hằng năm, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Quy chế này.

Điều 10. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí để đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện trên nguyên tắc: Cơ quan, đơn vị nào chủ trì công việc thì sử dụng nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị mình theo quy định hiện hành.

2. Kinh phí hoạt động được sử dụng từ các nguồn:

a) Nguồn ngân sách nhà nước cấp.

b) Các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ được giao tại Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh bằng văn bản (thông qua Sở Thông tin và Truyền

thông) để xem xét sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.